TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUYÊN HẢI** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2019/HS-ST
Ngày 25-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Tấn Thanh
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Trần Văn Nước
Ông Hà Vũ Bằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Thạch Rine - Thư ký Tòa án nhân dân Thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Bà Tăng Thị Thơm - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Đinh Trường T, sinh năm 1991;

Nơi đăng ký thường trú: Khóm A, phường B, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; nơi sinh sống: Đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Bến Giá, địa chỉ: Khóm C, Phường D, thị xã H, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Trường H, sinh năm 1965 và bà Võ Thị Anh Đ, sinh năm 1970; vợ đã ly hôn là Nguyễn Thị Kim C; tiền án: Năm 2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tiền sự: không có. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 28/11/2018 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Ông **Ngô Minh L**, sinh năm 1976, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Khóm E, phường L, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu

Chỗ ở: Đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Bến Giá, địa chỉ: Khóm C, phường D, thị xã H, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cáo trạng số: 02/CT-VKS-HS ngày 04 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Đinh Trường T về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi bị truy tố của bị cáo Đinh Trường T như sau: Bị cáo Đinh Trường T và bị hại Ngô Minh L là phạm nhân đang chấp hành án tại Trại giam Bến Giá. Do nghi ngờ bị hại Ngô Minh L đã báo cáo với Cán bộ Trại giam về việc Đinh Trường T đem tóc vào Buồng giam II.6 làm lông mi giả nên chiều ngày 30/9/2018, bị cáo giấu một đoạn sắt dài 19cm, rộng 1.7cm được mài nhọn 01 đầu, đầu còn lại được quấn bằng vải dài khoảng 10cm mang giấu vào vị trí nằm của bị cáo (vị trí số 51, đội 05). Khoảng 06 giờ 15 phút ngày 01/10/2018, khi các phạm nhân trong buồng giam II.6 đang tập trung để điểm danh, kiểm diện chuẩn bị ra ngoài lao động thì bị cáo T từ vị trí nằm của mình cầm theo đoạn sắt đã giấu trước đó đi xuống cầu thang đến phía sau chỗ bị hại L đang đứng. Bị cáo dùng tay trái choàng qua cổ, tay phải cầm đoạn sắt đâm liên tiếp hai cái trúng vào lưng bên phải của bị hại L. Sau khi bị đâm, bị hại L quay lại nói "mày làm gì vậy T" rồi bỏ chạy ra cửa báo cáo cán bộ Trại giam, còn bị cáo T đi về phía cầu thang trên tay vẫn cầm đoạn sắt. Bị cáo T đi được 01 đoạn thì cán bộ Trại giam gọi tên bị cáo nên bị cáo quay lại đi ngang khu vực vệ sinh của phạm nhân ném đoạn sắt vào bồn cầu vệ sinh rồi đi ra ngoài gặp cán bộ Trại giam.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đinh Trường T như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng các điểm a, g khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Trường T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù và tổng hợp hình phạt bị cáo chưa chấp hành của Bản án số: 28/2016/HS-ST ngày 21/9/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng là 05 năm 03 tháng 07 ngày.

- Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại Ngô Minh L chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần là 10 tháng lương cơ sở. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại tiền tổn thất tinh thần là 10 tháng lương cơ sở. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) đoạn sắt có chiều dài là 19cm, có chiều rộng là 1,7cm. Trên đoạn sắt có quấn bởi lớp vải sọc trắng-xám, đo được là 10cm, trên lớp vải trắng xám có quấn bởi sợi dây có màu đỏ-trắng.

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Trường T thừa nhận toàn bộ hành vi cố ý gây thương tích đối với bị hại ông Ngô Minh L như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải mô tả và truy tố. Bị hại ông Ngô Minh L vắng mặt tại phiên tòa nhưng có trình bày trong đơn xin xét xử vắng mặt như sau: Về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị hại yêu cầu Tòa án xét xử bị cáo thật nghiêm; Về trách nhiệm dân sự trong vụ án: bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần là 10 tháng lương cơ sở.

Bị cáo và Kiểm sát viên không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Trường T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi cố ý gây thương tích đối với bị hại Ngô Minh L. Lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Với các tình tiết và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử có đủ chứng cứ để xác định: vào khoảng 06 giờ 15 phút ngày 01/10/2018, bị cáo Đinh Trường T đã cố ý dùng tay phải cầm đoạn sắt mài nhọn một đầu đâm liên tiếp hai cái trúng vào lưng bên phải của bị hại L gây thương tích. Theo bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 133 ngày 17/10/2018 của Trung tâm Y tế thuộc Sở Y tế tỉnh Trà Vinh thì bị hại Ngô Minh L bị sẹo nhỏ lưng phải, tỉ lệ 01%; sẹp mổ dẫn lưu màng phổi, tỉ lệ 02%; tổn thương màng phổi đã điều trị ổn định, tỉ lệ 05%. Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Ngô Minh L do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 08%. Việc bị cáo dùng đoạn sắt có mài nhọn một đầu là hung khí nguy hiểm thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự gây thương tích cho bị hại Ngô Minh L với tỉ lệ tổn thương cơ thể 08% trong thời gian đang chấp hành án phạt tù thuộc trường hợp quy định tại điểm g khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đã có đầy đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử cũng đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử và thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không khiếu nại hay có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của bị hại Ngô Minh L mà còn gây mất an ninh, trật tự tại Trại giam Bến Giá. Bị cáo là phạm, nhân đang chấp hành án phạt tù và khai biết việc cố ý gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện là thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với hành vi do bị cáo gây ra. Với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải tiếp tục cách ly bị cáo với xã hội thêm một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình, xã hội và răn đe, phòng ngừa chung đối với người khác.

[3] Song khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Tại phiên tòa, bị cáo tự nguyện đồng ý bồi thường cho bị hại Ngô Minh L tiền tổn thất tinh thần là 10 tháng lương cơ sở theo yêu cầu của bị hại. Theo Nghị định số 72/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ thì mức lương cơ sở là 1.390.000đồng/tháng. Xét thỏa thuận bồi thường là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử công nhận.

[5] Vật chứng trong vụ án được xác định là công cụ phạm tội nên cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[6] Từ những căn cứ như đã phân tích, Hội đồng xét xử xét thấy quyết định của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải truy tố bị cáo Đinh Trường T phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà vị Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị của Kiểm sát viên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng là phù hợp quy định pháp luật và có căn cứ chấp nhận.

[7] Về án phí: bị cáo Đinh Trường T không thuộc trường hợp được miễn nộp án phí, giảm án phí và không thuộc trường hợp không phải nộp án phí nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Mức án phí bị cáo phải chịu bao gồm: án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng; án phí dân sự sơ thẩm là: (10 x 1.390.000 đồng) x 5% = 695.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Đinh Trường T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Về hình phạt: Áp dụng các điểm a, g khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Đinh Trường T 01 (một) năm tù.

Bị cáo đã chấp hành hình phạt của Bản án số: 28/2016/HS-ST ngày 21/9/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng tính đến ngày 25/01/2019 được 02 năm 08 tháng 23 ngày. Hình phạt tù bị cáo Đinh Trường T chưa chấp hành là 05 năm 03 tháng 07 ngày.

Áp dụng khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 01 năm tù với hình phạt chưa chấp hành của Bản án số: 28/2016/HS-ST ngày 21/9/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng tính đến ngày 25/01/2019 là: 05 năm 03 tháng 07 ngày. Tổng hình phạt bị cáo Đinh Trường T phải tiếp tục chấp hành là: 06 năm 03 tháng 07 ngày tù. Thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày 26/01/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015, công nhận sự thỏa thuận giữa bị hại Ngô Minh L và bị cáo Đinh Trường T. Bị cáo Đinh Trường T phải bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại Ngô Minh L là 13.900.000 đồng. Đối với chi phí điều trị cho bị hại sẽ được xem xét giải quyết sau theo quy định của pháp luật nếu có đương sự yêu cầu.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền chậm thực hiện nghĩa vụ theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về vật chứng: áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự , tịch thu và tiêu hủy 01 (một) đoạn sắt có chiều dài là 19cm, có chiều rộng là 1,7cm. Trên đoạn sắt có quấn bởi lớp vải sọc trắng-xám, đo được là 10cm, trên lớp vải trắng xám có quấn bởi sợi dây có màu đỏ-trắng.

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Đinh Trường T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 695.000 đồng.

Bị cáo Đinh Trường T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại Ngô Minh L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trường hợp, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật

Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Trà Vinh (1);
- VKSND tỉnh Trà Vinh (1);
- VKSND TX.Duyên Hải (2);
- Chi cục THADS TX.Duyên Hải (1);
- THAHS Công an TX.Duyên Hải (3);
- CQĐT Công an thị xã Duyên Hải (1);
- Bị cáo (1);
- Bị hại (1);
- UBND phường 2, Tx. Vĩnh Châu (1)**;**
- Lưu: hồ sơ vụ án (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Tấn Thanh